

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2026/HS-ST

Ngày: 11/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sinh

Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thành Trung và ông Huỳnh Kỉnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quát - Kiểm sát viên

Trong ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2026 đối với:

- Bị cáo: Đặng Hồng P, sinh ngày 22 tháng 5 năm 1983 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp E N, xã B, tỉnh Tây Ninh; căn cước công dân: 080083004464 do Cục CSQLHS về TTXH cấp ngày 05/9/2022; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hồng P1 (đã chết) và bà Phùng Thị Kim L; có vợ là Nguyễn Thị Kim T và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 09/10/2025 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh G. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Minh N, sinh năm 1990; địa chỉ: D ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

- Anh Nguyễn Minh D, sinh năm 1986; địa chỉ: D ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

- Chị Lưu Thị T1, sinh năm 1985; địa chỉ: D ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2025, trong quá trình lái xe dịch vụ, Đặng Hồng P quen biết một người tên T2 (không rõ thông tin lai lịch) sử dụng số điện thoại 0899891829

và tài khoản telegram tên “@Taxivn1”, được đăng ký bằng số điện thoại này. Đến khoảng tháng 5/2025, T2 đặt vấn đề với P về việc thuê P đón khách là người Trung Quốc từ thành phố Hồ Chí Minh đưa về tỉnh Ninh Bình và đón khách Trung Quốc từ tỉnh Ninh Bình đưa vào thành phố Hồ Chí Minh và cho P biết những người được đưa đón này là người Trung Quốc đi qua đường tiểu ngạch nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Khi đưa vào TP Hồ Chí Minh thì T2 tiếp tục tổ chức đưa xuống biên giới thuộc tỉnh Tây Ninh để xuất cảnh trái phép sang Campuchia làm việc. Đối với khách đón từ tỉnh Tây Ninh là người Trung Quốc cũng không có giấy tờ tùy thân mà đi qua đường tiểu ngạch từ Campuchia về Việt Nam để tiếp tục đi ra biên giới phía Bắc để về lại nước Trung Quốc.

Theo đó, mỗi chuyến T2 sẽ trả cho P 10.000.000 đồng. Đặng Hồng P đồng ý theo các yêu cầu của T2 và đã thực hiện đã thực hiện việc đưa đón người Trung Quốc từ tỉnh Ninh Bình đến thành phố Hồ Chí Minh để nhập cảnh trái phép, cụ thể:

Theo Đặng Hồng P khai nhận: Vào ngày 13/9/2025, Đặng Hồng P được T2 liên lạc qua ứng dụng telegram đề nghị đón 01 người Trung Quốc từ tỉnh Tây Ninh đưa ra tỉnh Ninh Bình để T2 bố trí xe tiếp tục đưa ra biên giới phía Bắc để về lại nước Trung Quốc. P đồng ý, sau đó P vào nhóm lái xe dịch vụ trên mạng xã hội tìm người nhận đón khách từ tỉnh Tây Ninh về TP Hồ Chí Minh, thì có tài khoản zalo “Kim Tài” nhận khách nên P liên hệ với zalo này yêu cầu đến biên giới tỉnh Tây Ninh đón khách đưa về khu vực bệnh viện X thuộc huyện C, TP Hồ Chí Minh (nay là xã C, TP Hồ Chí Minh) giao lại cho P, với giá tiền là 1.000.000 đồng. Sau khi người có tài khoản zalo “Kim Tài” đưa người Trung Quốc đến khu vực bệnh viện X giao thì P trả cho người này 1.000.000 đồng tiền mặt.

Sau đó, P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 71A-077.29 đưa người Trung Quốc này đi đến tỉnh Ninh Bình tại khu vực đường nhánh ra khỏi đoạn cao tốc C - M thuộc xã Y, tỉnh Ninh Bình. Sau khi thả khách tại địa điểm trên thì P điều khiển xe ô tô đi về. Sau đó, P đã được T2 trả tiền công 10.000.000 đồng tiền mặt như đã thỏa thuận trước đó.

Cũng theo Đặng Hồng P khai nhận: Ngày 21/9/2025, T2 liên lạc với P qua ứng dụng telegram đề nghị đón 01 người Trung Quốc từ tỉnh Ninh Bình vào thành phố Hồ Chí Minh để giao lại cho T2, nên P điều khiển xe ô tô biển số 71A-077.29 đi từ nhà ở ấp E, xã B, tỉnh Tây Ninh vào tỉnh Ninh Bình. Đến khoảng 19h00 ngày 22/9/2025 theo yêu cầu của T2, P đến khu vực đường nhánh ra khỏi đoạn cao tốc C - M thuộc xã Y, tỉnh Ninh Bình đón 01 người Trung Quốc tên: T6 (sinh năm 2006; Nơi thường trú: căn hộ B, tòa C, số G đường N, thành phố T, tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc) rồi chở người này đi theo đường C vào thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 16h00 ngày 24/9/2025, khi đi đến khu vực phường Q, tỉnh Gia Lai thì xe ô tô của P bị một ô tô 04 chỗ va chạm vào đuôi xe, nên P xuống xe nói chuyện, giải quyết với tài xế xe này. Trong lúc này, Tan Zhen C nghĩ mình bị lừa bán sang Campuchia, nên giả vờ đi vệ sinh và hút thuốc rồi bỏ trốn. Sau đó, T6 bị người dân phát hiện và đưa về trụ sở Công an phường Q để làm việc. Khi P quay lại xe ô tô thì không thấy T3 Zhen Chao ở trên xe nữa nên P đã điều khiển xe về nhà. Trong

chuyến này người Trung Quốc bỏ trốn giữa chừng nên P không được T2 trả tiền công cho chuyến đi này.

Vào ngày 27/9/2025, Đặng Hồng P được T2 liên hệ qua ứng dụng Telegram đề nghị P lái xe ô tô ra tỉnh Ninh Bình đón người Trung Quốc chở vào thành phố Hồ Chí Minh. P điều khiển xe ô tô biển số 71A-077.29 đi từ tỉnh Khánh Hoà ra thành phố Hà Nội để chờ sẵn. Đến sáng ngày 01/10/2025, T2 liên lạc báo cho P biết đã có khách Trung Quốc đang chờ ở đoạn gần Cao tốc C - M nên P điều khiển xe ô tô đi đến xã Y, tỉnh Ninh Bình và rẽ ra khỏi cao tốc, đi một đoạn thì gặp 05 người Trung Quốc (sau này P được biết là: Shi X - Sinh năm: 2006; trú tại: thành phố Đ, tỉnh Liêu Ninh, Trung Quốc; Yong Xiao L1 - Sinh năm: 1988; trú tại: thành phố M, tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc; Yang P2 - Sinh năm: 1990; trú tại: thành phố T, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc; Dong Chang K - Sinh năm: 1999; trú tại: thành phố T, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc; Dong Zhang Z - Sinh năm: 2000; trú tại: thành phố T, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc) đang đứng trên đường chờ sẵn. Sau đó, P đón 05 người Trung Quốc này lên xe của P rồi chở đến thành phố Hồ Chí Minh theo thỏa thuận. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/10/2025, khi P đang chở 05 khách Trung Quốc trên xe ô tô của P đến Km16+800 ĐT639 thôn T, xã C, tỉnh Gia Lai thì bị Phòng C1 phối hợp với Phòng C2 Công an tỉnh kiểm tra, phát hiện và đưa về Cơ quan làm việc. Tại đây, Đặng Hồng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 27/02/2026, Nguyễn Minh N là em vợ của Đặng Hồng P đã tự nguyện nộp 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) là số tiền mà Đặng Hồng P thu lợi bất chính từ việc đưa, đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép để nộp vào ngân sách Nhà nước.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại màu xanh đen, nhãn hiệu: Xiaomi Redmi Note 11, số IMEI 1: 860359067742964, số IMEI 2: 860359067742972.

- 01 (một) điện thoại màu đen, nhãn hiệu: Samsung Galaxy S8, số IMEI: 357759081145724.

- 01 (một) điện thoại màu xám trắng, nhãn hiệu: Iphone 15 pro, số IMEI 1: 350832439353402, số IMEI 2: 350832439496243.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 800126003075 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An cấp ngày 09/12/2020 đối với Đặng Hồng P, ngày sinh: 19/5/1983, nơi cư trú: ấp E, X. N, H. B, T. Long A.

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 71A-077.29, màu đồng, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA, số khung: RL4JW3EM7K3368937, số máy: 1TRA676838, phần đuôi xe bị móp méo, biến dạng.

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016147 do Phòng C2 Công an tỉnh B cấp ngày 31/10/2019 đối với xe ô tô biển kiểm soát 71A-077.29, tên chủ xe: Lữ Thị T4, địa chỉ: H, H, G.

- 01 (một) chứng nhận kiểm định số 0645181 do Công ty Cổ phần Đ cấp ngày 18/10/2023 đối với xe ô tô biển kiểm soát 71A-077.29.

Ngày 06/02/2026, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh G đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 71A-077.29,

01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 (một) chứng nhận kiểm định nêu trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là Lữ Thị T4 theo quy định.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSGL-P1 ngày 21/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Đặng Hồng P về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo điểm b, c khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Người liên quan có ý kiến trình bày phù hợp với nội dung có liên quan đến vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Hồng P phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 348; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đặng Hồng P mức án tù 05 năm đến 06 năm tù.

+ Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung ngân sách tiền thu lợi bất chính của bị cáo số tiền 10.000.000 đồng, nhưng trừ vào số tiền gia đình bị cáo đã nộp.

+ Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách 03 điện thoại di động; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C.

+ Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện theo đúng qui định của pháp luật tố tụng hình sự, nên hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo Đặng Hồng P biết rõ những người mà mình vận chuyển đều không có giấy tờ hợp pháp, nhập cảnh và xuất cảnh trái phép vào Việt Nam, nhưng thông qua một người tên “T2” không rõ thông tin lai lịch giới thiệu thuê bị cáo chở. Vì mục đích vụ lợi, nên trong khoảng thời gian từ tháng 9/2025 đến ngày 01/10/2025, bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi vận chuyển 07 người nước ngoài (quốc tịch Trung Quốc) nhập cảnh, xuất cảnh trái phép qua lãnh thổ Việt Nam và thu lợi bất chính số tiền 10.000.000 đồng. Cụ thể: Lần thứ nhất: Bị cáo điều khiển ô tô biển kiểm soát 71A-077.29 đón 01 người từ thành phố Hồ Chí Minh ra tỉnh Ninh Bình, được trả tiền công 10.000.000đ; lần thứ hai: Đón 01 người người từ tỉnh Ninh Bình vào phía thành phố Hồ Chí Minh (nhưng đi dọc đường người này bỏ trốn, nên không thành và không được trả tiền công); Lần thứ ba: Bị cáo vận chuyển 05 người từ tỉnh Ninh Bình vào TP ., khi đang đi đến

Km16+800 ĐT639 thuộc thôn T, xã C, tỉnh Gia Lai thì bị Cơ quan Công an tỉnh G phát hiện và bắt giữ.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Có cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo thuộc tội phạm có tính chất nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là 03 lần chở 07 người nước ngoài nhập cảnh trái phép, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; ngoài lần phạm tội bị cơ quan điều tra phát hiện, bị cáo còn tự thú, khai báo với cơ quan điều tra về 2 lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện; đã tác động gia đình nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính nên được áp dụng tình tiết quy định tại điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt.

[5] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo thu lợi bất chính số tiền 10.000.000 đồng, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Nhưng được cân trừ vào số tiền 10.000.000đ gia đình bị cáo đã nộp theo giấy Ủy nhiệm chi lập ngày 28/4/2026 tại Kho bạc Nhà nước khu vực XV.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 03 điện thoại di động thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đặng Hồng P.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên “T2” là người sử dụng ứng dụng Telegram tên “@Taxivn1”, đăng ký bằng số điện thoại 0899891829 liên lạc thuê bị cáo P chở, tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Qua điều tra xác minh người đứng tên chủ thuê bao số điện thoại 0899891829 chỉ sử dụng số điện thoại 0899891829 từ năm 2013 đến năm 2015, sau đó không sử dụng, không biết thông tin gì liên quan đến vụ án; đối tượng T2 thanh toán cho P bằng tiền mặt. Do đó không có cơ sở để truy tìm xử lý theo pháp luật.

- Đối với người sử dụng tài khoản zalo “Kim Tài”, qua xác minh ngày 20/11/2025 Công ty cổ phần T7 có công văn số 1176/2025/CZVA-VNGG trả lời: Thông tin tài khoản “Kim Tài” không đầy đủ nên VNG không thể hỗ trợ cung cấp thông tin. Do đó không có cơ sở để xử lý.

- Đối với chiếc xe ô tô BKS 71A-077.29 bị cáo sử dụng chở người nước ngoài xuất, nhập cảnh trái phép là tài sản thuộc sở hữu của chị Lữ Thị T4 đứng tên. Chị T4 giao cho bị cáo P (anh rể) quản lý, sử dụng để đón đưa con của T4 đi học. Bị cáo P sử dụng phạm tội chị T4 không biết. Nên Cơ quan điều tra trả lại xe ô tô cho Lữ Thị T4 là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Hồng P phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 348; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đặng Hồng P 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2025.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu của bị cáo Đặng Hồng P số tiền thu lợi bất chính 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cân trừ vào số tiền đã nộp 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo giấy Ủy nhiệm chi lập ngày 28/4/2026 tại Kho bạc Nhà nước khu vực XV.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại màu xanh đen, nhãn hiệu: Xiaomi Redmi Note 11, số IMEI 1: 860359067742964, số IMEI 2: 860359067742972; 01 (một) điện thoại màu đen, nhãn hiệu: Samsung Galaxy S8, số IMEI: 357759081145724; 01 (một) điện thoại màu xám trắng, nhãn hiệu: Iphone 15 pro, số IMEI 1: 350832439353402, số IMEI 2: 350832439496243 được niêm phong trong 01 (một) bì thư màu trắng, có đóng dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh G, phía trước có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH GIA LAI”, có chữ ký xác nhận của ông Huỳnh Tấn H, Võ Trọng P3, Trần Lâm T5, Đặng Hồng P theo biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ ngày 06/10/2025 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh G.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Hồng P: 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 800126003075 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An cấp ngày 09/12/2020 đối với Đặng Hồng P, ngày sinh: 19/5/1983, nơi cư trú: ấp E, X. N, H. B, T. Long A.

Vật chứng trên có đặc điểm ghi tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 04/5/2026 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Thị hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đặng Hồng P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm. Người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện PT2 tại Đà Nẵng;
- Tòa PT, TANDTC tại Đà Nẵng;
- Viện KSND tỉnh Gia lai;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- CQANĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tam giam số 2;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Sinh